

CÔNG TY TNHH SX TM DV NỘI THẤT YÊN ĐÀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SX TM DV NỘI THẤT YÊN ĐÀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: YEN DAN FURNITURE PRODUCTION TRADING SERVICE CO., LTD

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502463977

3. Ngày thành lập: 17/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

225, đường số 1, thôn Hữu Phước, Xã Suối Nghê, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0929200979

Fax:

Email: noithatyendan@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội thất, ngoại thất.	4330
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: nạo vét, khai thông luồng lạch cửa sông, cửa biển	4390
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ	4511
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ	4520
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ	4530
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa; Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàu cánh ngầm	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông lâm sản nguyên liệu	4620
8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Mua bán hải sản, Mua bán thịt và các sản phẩm từ thịt;	4632
9.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán đồ uống có cồn (rượu, bia); Mua bán đồ uống không cồn (nước ngọt, nước tinh khiết)	4633

10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán đồ bảo hộ lao động	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất	4649
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Mua bán vật tư, thiết bị ngành hàng hải, dầu khí, xây dựng;	4659
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng; Mua bán các chất bôi trơn và làm sạch động cơ; Mua bán khí công nghiệp (Hidro; Oxy, Nito, CO2, heli, Argon,...)	4661
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, tôn tấm	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán sản phẩm gỗ sơ chế, sơn và véc ni, giấy dán tường và phủ sàn, hàng trang trí nội ngoại thất.	4663
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán rác thải công nghiệp, rác phế liệu; Mua bán sắt thép phế liệu, phế liệu kim loại màu; Mua bán bao bì; mua bán trang thiết bị trường học.	4669
17.	Khai thác gỗ Chi tiết: Khai thác gỗ rừng trồng	0220
18.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp Chi tiết: dịch vụ ươm và cung cấp giống cây trồng	0240
19.	Dịch vụ đóng gói	8292
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
21.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820

24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn đầu thầu; Tư vấn thẩm tra dự án; thẩm tra thiết kế, dự toán công trình; Thiết kế công trình xây dựng, kiến trúc. - Tư vấn thiết kế thi công: công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, công trình hạ tầng đô thị; Tư vấn thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng; Thi công hệ thống cấp quang; -Thiết kế quy hoạch chi tiết -Lập dự án đầu tư xây dựng: công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công trình giao thông, công trình điện công nghiệp năng lượng -Giám sát kỹ thuật thi công; công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, công trình hạ tầng đô thị; Giám sát thi công xây lắp; - Khảo sát địa hình xây dựng công trình -Tư vấn đầu thầu -Thẩm tra tổng dự toán công trình; -Lập tổng dự toán công trình; -Kiểm định chất lượng công trình; -Quản lý dự án đầu tư; -Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế công trình giao thông (cầu, đường bộ); Hoạt động trang trí nội thất.	7410
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đánh giá tác động môi trường	7490
27.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô, đầu kéo, xe nâng, xe xúc, xe ủi, xe máy đào đất	7710
28.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
29.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
30.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương, được cấp thẩm quyền cho phép hoạt động, tuân thủ luật bảo vệ môi trường)	1010
31.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
32.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
33.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Tẩm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau)	1621

34.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Rui, mè, xà, dầm, các thanh giằng; Các khung đỡ mái nhà được làm sẵn bằng gỗ, bằng kim loại nối với nhau và bằng gỗ dán mỏng; Cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp, khung cửa, bất kể chúng có hay không các phụ kiện bằng kim loại như bản lề, khoá...; Cầu thang, hàng rào chắn; Ván ốp, hạt gỗ, gỗ đúc; Lót ván sàn, mảnh gỗ ván sàn được lắp ráp thành tấm; Sản xuất các khung nhà lắp sẵn hoặc các bộ phận của nhà, chủ yếu bằng gỗ; Sản xuất nhà gỗ di động; Sản xuất các bộ phận bằng gỗ (trừ các đồ không có chân).	1622
35.	Sản xuất bao bì bằng gỗ Chi tiết: Sản xuất tấm nâng hàng, thùng nâng hàng và tấm nâng hàng khác bằng gỗ; Sản xuất thùng tròn, bình, chum và các sản phẩm thùng bằng gỗ khác; Sản xuất thùng có dây cáp cuốn bằng gỗ	1623
36.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
37.	Sản xuất sắt, thép, gang (Doanh nghiệp không được lập xưởng gia công sản xuất tại các khu dân cư, Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của ngành, địa phương, được cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động và chỉ được hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo Vệ Môi Trường và Pháp luật có liên quan)	2410
38.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất cửa cuốn, cửa kéo, hàng rào, lan can, cầu thang, cổng, nhà vòm, nhà xưởng (Doanh nghiệp không được lập xưởng gia công sản xuất tại các khu dân cư, Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của ngành, địa phương, được cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động và chỉ được hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo Vệ Môi Trường và Pháp luật có liên quan)	2511
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí, phun sơn, đánh bóng kim loại, chống ăn mòn kim loại cho các công trình.	2592
40.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc	2599
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa	4933
44.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011

45.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
46.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
47.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
48.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ khai thuê hải quan, Dịch vụ thông quan, cung ứng lương thực, thực phẩm cho tàu biển.	5229
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: Khách sạn	5510
52.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
53.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
54.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp	5629
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy phát điện, giàn giáo;	7730
56.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các địa lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm	7810
57.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
58.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cho thuê lại lao động (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 55/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ)	7830
59.	Đại lý du lịch	7911
60.	Điều hành tua du lịch	7912
61.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
62.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ: Dịch vụ bảo vệ con người; Dịch vụ bảo vệ tài sản, hàng hóa; bảo vệ nhà cửa, cơ sở sản xuất, kinh doanh, trụ sở cơ quan, tổ chức; Dịch vụ bảo vệ an ninh, trật tự các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí, lễ hội (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8010
63.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
64.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
65.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: vệ sinh công trình công nghiệp	8129

66.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
67.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ, Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	3100(Chính)
68.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Bảo trì, sửa chữa thang máy, hệ thống nâng, tời hàng; hệ thống điện lạnh dân dụng và công nghiệp	3312
69.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống chữa cháy tự động; Máy bơm chữa cháy; Bảo trì máy móc, thiết bị công nghiệp	3319
70.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
71.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: xử lý chất thải lỏng công nghiệp, nước thải sinh hoạt	3700
72.	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: – Thu gom các chất thải rắn không độc hại (rác từ nhà bếp) trong khu vực địa phương, như là việc thu gom các rác thải từ hộ gia đình và các cơ sở kinh doanh bằng các túi rác, xe rác, thùng chứa .v.v.. có thể lẫn lộn cả các nguyên liệu có thể giữ lại để sử dụng; – Thu gom các nguyên liệu có thể tái chế; – Thu gom dầu và mỡ ăn đã qua sử dụng; – Thu gom rác thải trong thùng rác ở nơi công cộng; – Thu gom rác thải từ công trình xây dựng và bị phá hủy; – Thu gom và dọn dẹp các mảnh vụn như cành cây và gạch vỡ; – Thu gom rác thải đầu ra của các nhà máy dệt; – Hoạt động của các trạm gom rác không độc hại	3811
73.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải y tế, thu gom rác thải độc hại;	3812
74.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
75.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại Chi tiết: Xử lý và tiêu hủy rác thải y tế; xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
76.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại; Tái chế phế liệu phi kim loại	3830
77.	Xây dựng nhà để ở	4101
78.	Xây dựng nhà không để ở	4102
79.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
80.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (cầu, đường, cống)	4212
81.	Xây dựng công trình điện	4221
82.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
83.	Xây dựng công trình thủy	4291

84.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
85.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình điện đến 35KV; xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị và khu công nghiệp; xây dựng công trình thủy lợi; xây dựng công trình đường ống cấp thoát nước	4299
86.	Phá dỡ Chi tiết: Khoan phá bê tông, phá dỡ công trình xây dựng, di chuyển nhà cửa	4311
87.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Dọn dẹp, tạo mặt bằng xây dựng (san lấp mặt bằng)	4312
88.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt đường dây, trạm biến thế từ 200KV trở xuống;	4321
89.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____

Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ QUỐC TRƯỞNG** Giới tính: **Nam**

Chức danh: _____

Sinh ngày: **27/03/1982** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **077082011917**

Ngày cấp: **10/05/2021** Nơi cấp: **Cục Trưởng Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội**

Địa chỉ thường trú: **Thôn Quảng Tây, Xã Nghĩa Thành, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam**

Địa chỉ liên lạc: **Thôn Quảng Tây, Xã Nghĩa Thành, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu